



CHUYỂN ĐỔI XANH VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRONG NGÀNH NÔNG NGHIỆP

Trang Nguyễn

Thực hiện cam kết mạnh mẽ của Chính phủ Việt Nam tại COP26 về phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, ngành nông nghiệp Việt Nam đang tích cực triển khai thực hiện chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo hướng tới một nền nông nghiệp sinh thái, trung hòa carbon bên cạnh mục tiêu an ninh lương thực.

Chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo trong ngành nông nghiệp

Hướng tới một nền nông nghiệp xanh, phát triển bền vững, những năm qua, Việt Nam đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách tạo điều kiện phát triển nông nghiệp xanh, trong đó có thể kể tới như: Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 150/QĐ-TTg, ngày 28/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn

bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đặc biệt, Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 1/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030. Để cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chiến lược và Kế hoạch trên, ngày 12/9/2022, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Quyết định số 3444/QĐ-BNN-KH về việc phê duyệt Kế hoạch

hành động của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030... Từ các cơ chế chính sách, ngành nông nghiệp đã đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, thay đổi quy trình sản xuất, xây dựng vùng nguyên liệu đạt chuẩn, nâng cao chất lượng, xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm, thay đổi quản trị sản xuất bằng nông nghiệp số để dần tiệm cận các tiêu chuẩn của thế giới, đồng thời góp phần gia tăng giá trị sản phẩm.

Từ chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo, ngành nông nghiệp đã hình thành những mô hình

nông nghiệp xanh đang ngày càng được người nông dân quan tâm. Đặc biệt, tại nhiều địa phương nhiều mô hình đã và đang trong quá trình chuyển đổi phát triển nông nghiệp xanh, sinh thái theo xu hướng thị trường thế giới cũng như giúp giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu.

Nhận thức của người nông dân trong thực hiện chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo, thay đổi quy trình sản xuất được nâng cao. Điều này đã được người nông dân thể hiện rõ trong việc giảm lượng giống gieo sạ, quản lý dịch hại tổng hợp IPM, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo "4 đúng", giảm lượng phân bón vô cơ, đi đôi với nhiều tiến bộ kỹ thuật như: "3 giảm 3 tăng", "1 phải 5 giảm", kỹ thuật tưới nông - lộ - phơi... từ đó giúp người nông dân thực hiện quy trình kỹ thuật đồng bộ, gia tăng năng suất và chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất và giảm ô nhiễm môi trường. Điển hình như áp dụng mô hình kỹ thuật tưới nông - lộ - phơi cho các ruộng lúa đã giúp giảm khoảng 3,5 lần lượng phát thải khí nhà kính so với các ruộng lúa để ngập nước suốt cả vụ. Tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, mô hình lúa-tôm, lúa-cá... được xem là một trong những mô hình điểm về thích nghi với biến đổi khí hậu, giúp nâng cao giá trị sản xuất và giảm phát thải khí nhà kính.

Sản xuất nông nghiệp hữu cơ cũng được phát triển với diện tích tăng lên, số địa phương triển khai thực hiện ngày càng lan tỏa mạnh mẽ. Nhờ đó, sản phẩm nông nghiệp hữu cơ được tiêu thụ trong nước và được xuất khẩu tới nhiều nước trên thế giới. Việt Nam trở thành 1 trong 5 nhà xuất khẩu nông sản hàng đầu thế giới.

Năm 2023, nông nghiệp tiếp tục khẳng định vị thế quan trọng và là trụ đỡ của nền kinh tế, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực. Theo Tổng cục Thống kê, tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2023 ước tính tăng 5,05% so với năm trước, trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83%, đóng góp 8,84%. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng trưởng tích cực, trong đó kim ngạch xuất khẩu một số nông sản tăng cao, chăn nuôi phát triển ổn định, ứng dụng mô hình công nghệ cao trong nuôi tôm thẻ chân trắng đã đem lại hiệu quả kinh tế. Giá trị tăng thêm ngành nông nghiệp năm 2023 tăng 3,88% so với năm trước, đóng góp 0,34 điểm phần trăm vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; ngành lâm nghiệp tăng 3,74%, đóng góp 0,02 điểm phần trăm; ngành thủy sản tăng 3,71%, đóng góp 0,1 điểm phần trăm.

Năm 2023, lần đầu tiên Việt Nam bán được 10,3 triệu tấn chỉ carbon rừng, thu về 1.200 tỷ đồng. Phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản theo hướng chế biến sâu, giá trị cao. Nâng cao trình độ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ, gắn với đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; phát triển mở cửa thị trường, gắn với phát triển thương mại điện tử; thúc đẩy chuyển đổi số, giao dịch nông sản qua sàn giao dịch; mở rộng, đa dạng hóa thị trường, sản phẩm, chuỗi cung ứng.

Tổng kết công tác năm 2023, triển khai kế hoạch năm 2024 của ngành Nông nghiệp cho thấy, sản phẩm OCOP phát triển nhanh về lượng và nâng cao chất lượng,

phát triển thương hiệu đã có 11.056 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên (tăng 2.189 sản phẩm) với 5.724 chủ thể tham gia; có gần 20.500 hợp tác xã nông nghiệp và 19.660 trang trại.

Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày càng có vai trò quan trọng và đóng góp tích cực vào tăng trưởng nông nghiệp. Thông qua hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giúp ngành nông nghiệp cải thiện cơ cấu giống và tăng năng suất cây trồng vật nuôi; thúc đẩy cơ giới hóa nông nghiệp cải thiện năng suất lao động; thúc đẩy ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số trong nông nghiệp; từng bước hoàn thiện hệ thống canh tác bền vững; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn Việt Nam trong lĩnh vực nông nghiệp; góp phần quan trọng trong tăng trưởng ngành, thúc đẩy tái cơ cấu và xuất khẩu.

Để tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên, khoa học và công nghệ được đẩy mạnh với ứng dụng công nghệ internet vạn vật (IoT); sáng kiến ứng dụng hệ thống cảnh báo, ứng dụng di động... giúp hỗ trợ nông dân quản lý và truy xuất nguồn gốc, tiếp cận thông tin thị trường, bán hàng trực tuyến, sàn giao dịch điện tử. Đồng thời, hỗ trợ kết nối giữa các nhà sản xuất với khách hàng trong và ngoài nước, lồng ghép với các giải pháp đổi mới sáng tạo... tạo ra các mô hình thúc đẩy hiệu quả đổi mới sáng tạo trong nông nghiệp cả nước.

Bên cạnh đó, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam đã phối hợp với mạng lưới đổi mới sáng tạo nông nghiệp lớn nhất toàn cầu - CGIAR (Tổ chức Tư vấn quốc tế về Nghiên cứu Nông nghiệp) thúc đẩy nghiên cứu

khoa học trong nông nghiệp và triển khai các dự án phát triển bền vững trong sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi và chuyển đổi hệ thống thực phẩm, thích ứng với biến đổi khí hậu. Bộ đã phối hợp với Bộ Hợp tác Kinh tế và Phát triển Liên bang Đức, Tổ chức Hợp tác phát triển Đức (GIZ) thực hiện dự án Trung tâm Đổi mới sáng tạo xanh trong nông nghiệp và thực phẩm Việt Nam (GIC Việt Nam), qua đó thúc đẩy và tăng cường năng lực áp dụng các giải pháp đổi mới sáng tạo và những mô hình kinh tế có tính cạnh tranh được thực hiện tại 6 tỉnh, thành phố khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. GIC Việt Nam đặt trọng điểm vào những đổi mới sáng tạo phù hợp với nhu cầu thị trường.

Giải pháp thúc đẩy chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo trong ngành nông nghiệp

Thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021- 2030, tầm nhìn 2050 và Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, ngày 12/9/2022, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Quyết định số 3444/QĐ-BNN-KH về việc phê duyệt Kế hoạch hành động của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030... Theo đó, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đặt ra mục tiêu chung là phát triển nông nghiệp theo hướng sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, phát thải carbon thấp nhằm nâng cao chất lượng tăng trưởng, giá trị gia tăng, năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững; giảm ô nhiễm môi trường nông nghiệp, nông thôn, sử dụng hiệu quả và tiết kiệm năng lượng, tài nguyên thiên nhiên hướng đến nền kinh tế trung hòa carbon vào năm 2050.

Về mục tiêu cụ thể, đến năm 2030 tốc độ tăng trưởng GDP ngành nông nghiệp 2,5 - 3%/năm; Nâng cao hiệu quả sử dụng và bảo vệ tài nguyên đất, nước, thủy sản, rừng, bảo tồn đa dạng sinh học. Tỷ lệ che phủ rừng duy trì ở mức 42%, diện tích có chứng chỉ quản lý rừng bền vững trên 1 triệu ha; Tỷ lệ sản phẩm phân bón hữu cơ trong tổng sản phẩm phân bón được sản xuất và tiêu thụ đạt trên 30%; tăng số lượng thuốc bảo vệ thực vật sinh học trong danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng lên trên 30%; có ít nhất 30% tổng diện tích cây trồng cạn có tưới được áp dụng phương pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước. Chuyển đổi 300 nghìn ha đất lúa sang trồng các loại cây trồng khác có hiệu quả cao hơn cả về kinh tế và môi trường; diện tích đất trồng rau hữu cơ đạt khoảng trên 2% tổng diện tích đất trồng rau. Tỷ lệ sản phẩm chăn nuôi hữu cơ đạt khoảng 2 - 3% tính trên tổng sản phẩm chăn nuôi sản xuất trong nước.

Để hiện thực hóa mục tiêu, Kế hoạch hành động của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 cũng đã đưa ra các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu cho ngành Nông nghiệp cần tập trung thực hiện trong thời gian tới như:

Một là, tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa, nội dung, giải pháp thực hiện tăng trưởng xanh trong nông nghiệp, nông thôn; nâng cao ý thức trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh, thay đổi hành vi của người tiêu dùng và sử dụng tài nguyên theo lối sống xanh, bền vững.

Hai là, phát triển sản xuất nông nghiệp xanh - sạch - an toàn - bền vững. Về trồng rau, thực hiện



chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với lợi thế và nhu cầu thị trường, thích ứng biến đổi khí hậu từng vùng, miền. Về Chăn nuôi, thực hiện chuyển đổi phương thức từ quy mô nhỏ, phân tán sang chăn nuôi trang trại, hình thành vùng chăn nuôi trọng điểm gắn với bảo vệ môi trường, an toàn sinh học và ứng dụng công nghệ. Tất cả các cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ, cơ sở chế biến sản phẩm chăn nuôi phải có giải pháp kiểm soát môi trường phù hợp, bảo đảm không gây ô nhiễm môi trường và sử dụng có hiệu quả nguồn chất thải cho nhu cầu trồng rau, nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi côn trùng, sản xuất năng lượng tái tạo... Về Thủy sản, thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản bền vững phù hợp với các chuẩn mực và thông lệ quốc tế. Điều chỉnh cường độ và cơ cấu khai thác hải sản đảm bảo hiệu quả, bền vững gắn với bảo tồn đa dạng sinh học. Về Lâm nghiệp, phát triển vùng nguyên liệu rừng trồng tập trung, ưu tiên trồng rừng gỗ lớn, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả rừng trồng sản xuất theo hướng tối ưu hóa hệ thống sản xuất và chuỗi giá trị lâm sản theo tiêu chuẩn quản lý. Phục hồi rừng tự nhiên, phát triển nông lâm kết hợp lâm sản ngoài gỗ theo hướng sản xuất hàng hóa.



Mở rộng diện tích rừng có chứng chỉ quản lý bền vững; phát huy tối đa dịch vụ môi trường rừng để tạo nguồn thu; khai thác các tiềm năng, các dịch vụ mới, đặc biệt là dịch vụ du lịch sinh thái, các dịch vụ hấp thụ và lưu giữ carbon. Đẩy mạnh phát triển sản phẩm OCOP theo hướng kinh tế tuần hoàn.

Ba là, xây dựng lối sống xanh, tiêu dùng bền vững. Theo đó, thực hiện nghiêm truy xuất nguồn gốc nông sản gắn với chỉ dẫn địa lý, xây dựng vùng nguyên liệu xanh. Xây dựng, tổ chức giới thiệu thương hiệu nông sản Việt Nam chất lượng cao, an toàn, thân thiện với môi trường, tôn vinh sản phẩm "xanh" gắn với văn hóa ẩm thực Việt Nam. Phát triển chuỗi giá trị nông sản xanh - carbon thấp cho các ngành hàng nông sản chủ lực; triển khai dán nhãn, công nhận nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp xanh, nông nghiệp carbon thấp cho các nông sản, sản phẩm OCOP xanh. Gắn phát triển sản xuất nông nghiệp với phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái. Thay đổi thói quen tiêu dùng, thực hiện lối sống bền vững và có trách nhiệm đối với nông sản sản xuất ra trong suốt vòng đời sản phẩm.

Bốn là, hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy đổi mới mô hình tăng trưởng ngành nông nghiệp

theo hướng xanh, sinh thái. Thực hiện lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tăng trưởng xanh trong các chiến lược, chương trình, đề án, quy hoạch, kế hoạch phát triển 5 năm và hàng năm của ngành, tiểu ngành, lĩnh vực thuộc ngành hướng đến mục tiêu phát thải ròng bằng "0" năm 2050.

Năm là, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển nông nghiệp xanh, sinh thái; chuyển đổi số và đổi mới công nghệ để sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường. Thúc đẩy chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo, tiếp cận áp dụng công nghệ mới xanh, sạch, hiện đại để sử dụng hiệu quả tài nguyên từ phế, phụ phẩm, xử lý chất thải, ô nhiễm môi trường, giảm phát thải khí nhà kính trong tất cả các lĩnh vực sản xuất, chế biến, kinh doanh, tiêu dùng sản phẩm nông nghiệp. Từng bước hoàn thiện hệ sinh thái nông nghiệp số trên nền tảng dữ liệu lớn và thông tin thống nhất, minh bạch, kết nối, chia sẻ rộng khắp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước ở Trung ương và địa phương, đối tác quốc tế, các doanh nghiệp. Xây dựng một số hệ thống cơ sở dữ liệu được kết nối, liên thông để phục vụ theo dõi giám sát tăng trưởng xanh. Xây dựng và triển khai chương trình nghiên cứu và chuyển giao

khoa học công nghệ phục vụ tăng trưởng xanh với trọng tâm là các giải pháp kỹ thuật và chế biến bảo vệ môi trường, xử lý chất thải, xử lý ô nhiễm môi trường, giảm phát thải khí nhà kính, giám sát, đo lường về mức độ ô nhiễm, thoái hóa đất đai, nguồn nước, không khí, mức độ hấp thụ carbon, giảm phát thải khí nhà kính trong tất cả các lĩnh vực sản xuất, chế biến, kinh doanh, tiêu dùng nông, lâm, thủy sản...

Sáu là, tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế; huy động nguồn lực đầu tư cho tăng trưởng, phát triển nông nghiệp xanh. Đẩy mạnh thu hút nguồn vốn đầu tư cho tăng trưởng xanh, chú trọng huy động các nguồn lực xã hội, nhất là từ doanh nghiệp cho thực hiện các mục tiêu tăng trưởng xanh. Lồng ghép và sử dụng có hiệu quả nguồn đầu tư từ ngân sách Nhà nước qua Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và của các địa phương cho những hoạt động mang tính dẫn dắt. Tăng cường hợp tác quốc tế để kêu gọi hỗ trợ về tài chính và chuyển giao công nghệ nhằm đưa nông nghiệp Việt Nam thành hình mẫu về phát triển nông nghiệp xanh- carbon thấp, an toàn thực phẩm. Tích cực tham gia và tổ chức các hoạt động chia sẻ, học tập kinh nghiệm và nâng cao năng lực thực hiện các mục tiêu tăng trưởng xanh...

Bảy là, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường; phát triển cơ sở hạ tầng xanh thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính. Bảo vệ và sử dụng bền vững rừng tự nhiên hiện có, đẩy mạnh tái sinh tự nhiên. Nâng cao chất lượng rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, nhất là những khu vực nhạy cảm về môi trường..../.